

VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ DOANH NHÂN VIỆT NAM TRONG SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI

TS NGUYỄN ANH TUẤN

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

ThS VŨ MINH THÀNH

Học viện Báo chí và tuyên truyền

1. Nhận diện, định danh và định vị vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam hiện nay

Trên cơ sở những chuyển biến tích cực trong đời sống thực tiễn của đất nước từ việc thực hiện Nghị quyết Đại hội VI (1986) của Đảng với tinh thần thừa nhận kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, kiên quyết xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, chuyển sang xây dựng cơ chế quản lý có kế hoạch theo phương thức hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, Đại hội VII (1991) của Đảng đặt vấn đề: xây dựng đội ngũ trí thức, nhà kinh doanh, người quản lý, chuyên gia công nghệ và công nhân lành nghề để đảm đương, gánh vác nhiệm vụ trước mắt và chuẩn bị tốt cho đất nước và thế hệ trẻ Việt Nam bước vào thế kỷ XXI¹. Tiếp đó, Đại hội VIII (1996), Đảng sử dụng khái niệm “nhà doanh nghiệp”, “nhà kinh doanh” với chủ trương: “Tạo điều kiện kinh tế và pháp lý thuận lợi để các nhà kinh doanh tư nhân yên tâm đầu tư làm ăn lâu dài”². Đại hội IX (2001), Đảng nêu chủ trương rất sáng rõ và sâu sắc: “Công nghiệp hóa, hiện đại hóa là sự nghiệp của toàn dân, của mọi thành phần kinh tế... Tập trung tháo gỡ mọi vướng mắc, xóa bỏ mọi trở lực để khơi dậy nguồn lực to lớn trong dân, cổ vũ các nhà kinh doanh và mọi người dân ra sức làm giàu cho mình và cho đất nước”³. Ngày 20 - 9 - 2004 Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 990/QĐ-TTg lấy ngày 13 - 10 hằng năm làm Ngày Doanh nhân Việt Nam. Văn kiện Đại hội

X (2006) dùng thuật ngữ “doanh nhân” và khẳng định doanh nhân là bộ phận cấu thành khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đại hội XI (2011) sử dụng khái niệm *đội ngũ doanh nhân* với định hướng, chủ trương: “Phát huy tiềm năng và vai trò tích cực của đội ngũ doanh nhân trong phát triển sản xuất kinh doanh; mở rộng đầu tư trong nước và nước ngoài; tạo việc làm, thu nhập cho người lao động, hàng hóa, dịch vụ cho đất nước và xuất khẩu; đóng góp cho ngân sách nhà nước; nâng cao chất lượng sản phẩm; tạo dựng và giữ gìn thương hiệu hàng hóa Việt Nam; đóng góp ngày càng nhiều cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”⁴. Ngày 9 - 12 - 2011, Bộ Chính trị khóa XI ra Nghị quyết số 09-NQ/TW về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Hiến pháp 2013, tại Khoản 3, Điều 51 khẳng định: “Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện để doanh nhân, doanh nghiệp và cá nhân, tổ chức khác đầu tư, sản xuất, kinh doanh; phát triển bền vững các ngành kinh tế, góp phần xây dựng đất nước. Tài sản hợp pháp của cá nhân, tổ chức đầu tư, sản xuất, kinh doanh được pháp luật bảo hộ và không bị quốc hữu hóa”.

Qua hơn 35 năm đổi mới, đội ngũ doanh nhân Việt Nam không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Trước năm 1991 (khi Luật Doanh nghiệp tư nhân năm 1990 và Luật Công ty năm 1990 chưa có

hiệu lực) chỉ có khoảng 5.000 doanh nghiệp. Hiện nay với gần 800.000 doanh nghiệp và hơn 5,4 triệu hộ kinh doanh, theo đó, số lượng doanh nhân tham gia lãnh đạo, quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh lên đến hàng triệu người⁵.

Trong thời kỳ đổi mới, cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam đã có những đóng góp to lớn, quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trên nhiều phương diện, trước hết là về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội.

Về kinh tế: với việc đầu tư sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, khai thác, sử dụng các nguồn lực, phát triển lực lượng sản xuất tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa, dịch vụ đáp ứng nhu cầu ngày càng phong phú, đa dạng của thị trường trong nước và thế giới, doanh nhân Việt Nam chính là lực lượng *xung kích, chủ lực* trong việc thay đổi cơ cấu kinh tế quốc dân, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa độc lập, tự chủ, hội nhập quốc tế góp phần quan trọng đưa đất nước ra khỏi tình trạng kém phát triển trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình. Khu vực doanh nghiệp đóng góp trên 60% GDP, khoảng 70% thu ngân sách Nhà nước⁶.

Về chính trị: doanh nhân không chỉ tham gia với tư cách công dân, doanh nghiệp thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật, nhất là về lĩnh vực kinh tế mà họ còn tham gia ngày càng hiệu quả vào đời sống chính trị của các địa phương, của đất nước trong việc xây dựng, góp ý, giám sát, phản biện chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chính quyền địa phương với tư cách là các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, thành viên của các tổ chức chính trị - xã hội, là đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Về xã hội: doanh nhân là lực lượng chủ lực, tiên phong tạo ra nhiều công ăn việc làm, sinh kế cho người lao động, qua đó, góp phần xóa đói, giảm nghèo. Sự ra đời, phát triển lớn mạnh của doanh nhân góp phần quan trọng vào việc hình thành, phát triển cơ cấu xã hội và quan hệ xã hội mới, trong đó, doanh nhân là một bộ phận cấu thành khối đại đoàn kết toàn dân tộc; doanh nhân là mắt xích không thể thiếu trong các liên kết, hợp tác

kinh tế - xã hội giữa nhà nước, nhà doanh nghiệp, nhà máy, nhà khoa học, nhà ngân hàng, nhà nông. Doanh nhân, doanh nghiệp không chỉ góp phần quan trọng trong việc tạo ra tăng trưởng kinh tế, gia tăng ngân sách - điều kiện, tiền đề vật chất để thực hiện các chính sách xã hội, bảo đảm phát triển kinh tế gắn liền với phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế gắn liền với tiến bộ, công bằng xã hội mà doanh nghiệp, doanh nhân còn trực tiếp tham gia thực hiện nhiều hoạt động xã hội, từ thiện, trong đó có hoạt động đền ơn, đáp nghĩa.

Về văn hóa: doanh nhân Việt Nam hiện nay kết tinh và tiêu biểu cho ý chí, nghị lực nỗ lực xóa đói, thoát nghèo, vươn lên làm giàu của dân tộc Việt Nam. Sự phát triển, lớn mạnh của đội ngũ doanh nhân đã tạo ra những phẩm chất, giá trị văn hóa, lối sống mới: tự lập, tự chủ, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu với khó khăn, dám chấp nhận rủi ro, có chí làm giàu, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội, đất nước. Doanh nhân được xã hội ngưỡng mộ, tôn vinh; họ như là “anh hùng thời đại”, nhân vật trung tâm của thời kỳ phát triển mới của đất nước⁷ theo mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Doanh nhân giàu có, thành đạt trở thành mục tiêu phấn đấu của không ít người, nhất là giới trẻ; họ nuôi khát vọng, ý chí làm giàu, dấn thân, lập thân lập nghiệp, cống hiến bằng con đường kinh doanh⁸.

Trong thời kỳ đổi mới, nhiều doanh nghiệp, doanh nhân được các địa phương, bộ, ban, ngành, Đảng, Nhà nước vinh danh, khen thưởng. Nhiều doanh nhân là chiến sĩ thi đua các cấp, nhiều doanh nghiệp, doanh nhân được Nhà nước phong tặng danh hiệu *Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới* vì những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, sáng tạo, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Trong hơn 35 năm đổi mới, với những đóng góp to lớn của mình trên các lĩnh vực đời sống xã hội, nhất là trong lĩnh vực kinh tế, cộng đồng doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân Việt Nam đã góp phần quan trọng đưa đất nước đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, làm cho tiềm lực, vị thế và uy tín của đất nước không ngừng được khẳng định và nâng cao trên trường quốc tế.

2. Một số luận cứ phân bác các quan điểm sai trái về vai trò của doanh nghiệp doanh nhân Việt Nam trong sự nghiệp đổi mới

Thứ nhất, dị ứng với doanh nghiệp, xem nhẹ, coi thường vai trò của doanh nhân Việt Nam đối với sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Rằng, doanh nghiệp Việt Nam quy mô nhỏ, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh thấp; doanh nhân Việt Nam thiếu tầm nhìn, làm ăn chộp giật, chỉ vì lợi nhuận, làm ăn mờ ám, không giữ chữ tín, vô trách nhiệm với người lao động, với khách hàng, với người sử dụng hàng hóa, dịch vụ, vi phạm pháp luật, tàn phá môi trường...

Thực tế, ở nước ta, hộ kinh doanh cá thể vẫn chiếm 88% tổng số các chủ thể kinh doanh trong nền kinh tế; và 98% doanh nghiệp Việt Nam là doanh nghiệp quy mô nhỏ và vừa, thậm chí siêu nhỏ⁹. Năng lực cạnh tranh còn hạn chế, số thương hiệu toàn cầu còn khiêm tốn. Không ít doanh nhân, doanh nghiệp chạy theo lợi nhuận đơn thuần, không giữ chữ tín, thiếu trách nhiệm với người lao động, với khách hàng, với người sử dụng hàng hóa, dịch vụ. Có bộ phận doanh nhân, doanh nghiệp sử dụng lãng phí, khai thác cạn kiệt tài nguyên và tàn phá môi trường, làm ăn bất chính, chộp giật, vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức kinh doanh... Không ít doanh nhân sống xa hoa, sa đọa, kệch cỡm gây ảnh hưởng xấu đến đạo đức, văn hóa, lối sống xã hội, nhất là với giới trẻ. Ở một số địa bàn, dự án phát triển kinh tế, chương trình công nghiệp hóa, đô thị hóa, sự xuất hiện của doanh nhân, sự có mặt của doanh nghiệp, sự hoạt động của doanh nghiệp lại gây ra những xung đột về lợi ích, gây chia rẽ, lo lắng, khiếu kiện, bức xúc, bất bình trong nhân dân, tạo ra những điểm nóng chính trị xã hội làm mất trật tự an toàn xã hội và mất ổn định chính trị xã hội... Đó là những hạn chế, yếu kém có thật của doanh nghiệp và doanh nhân Việt Nam.

Những hạn chế, yếu kém đó do nhiều nguyên nhân. Có nguyên nhân sâu xa từ điều kiện kinh tế xã hội nông nghiệp, chưa có truyền thống kinh doanh; có nguyên nhân do sự mới mẻ, hấp dẫn của kinh tế thị trường cùng với những yếu tố tự phát, tiêu cực chứa đựng rủi ro của nó; có nguyên nhân từ hạn chế về tri thức, trình độ văn hóa, năng lực

kinh doanh, ý thức pháp luật của doanh nhân; có nguyên nhân từ những bất cập của luật pháp và công tác quản lý nhà nước... Cả lịch sử và logic đều cho thấy, với một nền kinh tế mới chuyên đổi, kể cả một nền kinh tế thị trường “hoàn hảo”, “đầy đủ” với lịch sử phát triển hàng trăm năm thì vẫn không tránh khỏi những hạn chế, bất cập ít nhiều tương tự. Tuy nhiên, thực tế cũng cho thấy, doanh nhân, doanh nghiệp yếu kém, chộp giật, phạm pháp chỉ là một bộ phận. Đa số doanh nghiệp, hầu hết doanh nhân làm ăn chân chính, bản lĩnh, sáng tạo đang nỗ lực vươn mình vượt qua khó khăn, thách thức để đổi mới, phát triển, nâng tầm góp phần hiện thực hóa khát vọng vì một nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc; họ xem trách nhiệm với người lao động, với đối tác, với khách hàng, với người tiêu dùng và với nhà nước, cộng đồng xã hội là những yếu tố hữu cơ đem lại chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh và làm nên thương hiệu của doanh nghiệp. Qua sàng lọc khắc nghiệt của thị trường, đa số doanh nghiệp phát triển, đa số doanh nhân thành công, qua đó đóng góp to lớn trên nhiều phương diện cho sự thành công của nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc như ở phần trên đã phân tích.

Thứ hai, tuyệt đối hóa vai trò của doanh nhân, xem doanh nhân như là một lực lượng xã hội mới mẻ, toàn năng có thể chi phối, giải quyết được mọi vấn đề kinh tế xã hội của đất nước. Không chỉ trong một bộ phận xã hội mà một số cán bộ, đảng viên, kê cả những người làm công tác tổ chức, cán bộ cũng có nhận thức phiến diện này:

Thực tế cho thấy, vai trò đóng góp to lớn không thể phủ nhận của khối doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân trong nhiều lĩnh vực đời sống, trước hết là lĩnh vực kinh tế. Tuy nhiên, dẫu “một người lo bằng cả kho người làm” thì cũng không phải doanh nhân tự mình, riêng mình bằng lao động quản lý, điều hành có thể tạo ra đóng góp ấy mà đó là thành quả tổng hợp hữu cơ được tạo ra không chỉ bằng lao động vật chất trực tiếp có tính chất quyết định của hàng triệu công nhân, lao động mà còn bằng sự hỗ trợ, định hướng, dẫn đường của Đảng, Nhà nước thông qua việc xây dựng chính sách, thể chế phát triển kinh tế xã hội, các hoạt động đối ngoại, xúc

tiền đầu tư, thương mại, đàm phán, ký kết các hiệp định thương mại...

Ở phương diện khác, bản lĩnh, kinh nghiệm thương trường, tư duy, phong cách doanh nhân đã giúp một số doanh nhân khi là đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp hay khi họ chuyển sang tham gia lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị đã phát huy tốt năng lực, đạt được những thành công với những dấu ấn nhất định. Tuy nhiên, tiến trình đổi mới đất nước cũng cho thấy, tư duy kinh tế, phong cách doanh nhân không phải lúc nào cũng phát huy vai trò tích cực, nhất là trong lĩnh vực văn hóa, xã hội và an ninh, quốc phòng. Trong không ít vụ việc tiêu cực, lợi ích nhóm, tham nhũng, làm tha hóa quyền lực, tha hóa đạo đức công vụ, gây tổn hại, thất thoát nghiêm trọng tài sản, tiền bạc của Nhà nước, của Nhân dân, tài nguyên quốc gia, lợi ích xã hội... đã được phát hiện, xử lý trong thời gian qua thì doanh nhân, người quản lý doanh nghiệp, người từng là doanh nhân không chỉ là đồng phạm mà còn là chủ mưu.

Rõ ràng, tuy doanh nhân có vai trò rất quan trọng nhưng họ không phải là lực lượng xã hội toàn năng có thể chi phối, giải quyết được mọi vấn đề kinh tế xã hội của đất nước.

Thứ ba, ca ngợi một chiều doanh nhân trong thành phần kinh tế tư nhân, cổ vũ tư nhân hóa; coi thường doanh nhân trong thành phần kinh tế nhà nước và xem nhẹ, phủ nhận vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước trong nền kinh tế quốc dân.

Phải nói rằng, doanh nghiệp và doanh nhân Việt Nam thuộc các thành phần kinh tế khác nhau đều có vị trí, vai trò đóng góp to lớn, quan trọng cho sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

Về kinh tế tư nhân gắn liền với đội ngũ doanh nhân trong khu vực kinh tế này (với sự phát triển, lớn mạnh và những đóng góp to lớn đối với đất nước: chiếm tỉ trọng 39 - 40% GDP; thu hút khoảng 85% lực lượng lao động xã hội, góp phần quan trọng trong huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng thu ngân sách nhà nước, tạo việc làm, cải thiện đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội). Chính thực tiễn Việt Nam trong thời gian qua cũng cho

chúng ta những bài học đắt giá: ở nhiều địa phương, sân vận động, công trình công cộng, bãi biển được giao cho tư nhân, khiến cộng đồng không còn sân vận động, không còn không gian bờ biển; một số tư nhân thu lợi nhưng cộng đồng thì thiệt hại rất nghiêm trọng. Hơn nữa, ngay cả doanh nhân, doanh nghiệp tư nhân cũng không phải tất cả đều thành công bởi tỷ lệ làm ăn có lãi của doanh nghiệp tư nhân ở nước ta chỉ chiếm khoảng 47%. Do đó, nghi kị hay tuyệt đối hóa vai trò của kinh tế tư nhân, xem tư nhân hóa như là giải pháp vạn năng cho sự phát triển kinh tế xã hội đều là sai lầm cả về lý luận và thực tiễn. Thực tế cho thấy, tư nhân hóa, giao cho tư nhân, phục vụ cho lợi ích tư nhân thì rất dễ nhưng để thu hồi phục vụ cho nhu cầu xã hội, lợi ích cộng đồng thì vô cùng khó khăn¹⁰. Do đó, cả về thực tế và định hướng, Đảng đã rất đúng đắn khi khẳng định: “Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng để phát triển kinh tế. Kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể cùng với kinh tế tư nhân là nòng cốt để phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ”¹¹.

Về doanh nghiệp nhà nước và doanh nhân trong khu vực này, trong nhiều năm qua phải đối mặt với những khó khăn, yếu kém, nhất là tình trạng tham nhũng, làm ăn thua lỗ gây thất thoát nhiều tiền bạc, tài sản của nhà nước, của nhân dân và tổn hại nghiêm trọng uy tín của doanh nghiệp nhà nước và kinh tế nhà nước. Tuy nhiên, những năm gần đây, cùng với sự điều chỉnh, đổi mới chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về doanh nghiệp nhà nước, kể cả việc kiên quyết xử lý nghiêm minh những cán bộ, doanh nhân yếu kém, tham nhũng, các doanh nghiệp nhà nước và đội ngũ doanh nhân trong khu vực này đã có đổi mới, vượt qua khó khăn, thích ứng với kinh tế thị trường và bước đầu đạt những kết quả quan trọng. Nếu như năm 2012, chỉ khoảng 30% doanh nghiệp nhà nước làm ăn có lãi thì đến 2018, doanh nghiệp nhà nước kinh doanh có lãi chiếm 83,5%. Trong khi tỷ lệ doanh nghiệp ở Việt Nam kinh doanh có lãi đạt 47,3%, doanh nghiệp FDI là 54,4% và doanh nghiệp ngoài nhà nước với 47%¹². Qua đó, doanh nghiệp nhà nước và doanh nhân trong khu vực này đã có những đóng góp quan trọng trên nhiều phương

diện, góp phần để kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân: đóng góp khoảng 28% cho tăng trưởng, tạo việc làm cho 1,2 triệu lao động (8,3%); giữ vai trò chi phối trong một số ngành, lĩnh vực nền tảng cho tăng trưởng, phát triển như năng lượng, tài chính, tin dụng, ngân hàng, viễn thông, xuất khẩu lương thực, hàng không...; đi đầu trong đầu tư vào những vùng khó khăn, những lĩnh vực đầu tư có tỷ suất lợi nhuận thấp và đồng thời với nhiệm vụ kinh doanh, các doanh nghiệp nhà nước thực hiện nhiệm vụ chính trị xã hội, hỗ trợ cộng đồng, tham gia thực hiện an sinh xã hội, bảo đảm ổn định chính trị xã hội, an ninh, quốc phòng, chủ quyền quốc gia¹³. Hiện nay, trong bối cảnh thực hiện “mục tiêu kép”, vừa chống đại dịch covid 19 vừa phát triển kinh tế, xã hội, doanh nhân trong khu vực doanh nghiệp nhà nước tiếp tục khẳng định vai trò to lớn, góp phần để kinh tế nhà nước thực hiện vai trò chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân. Thực tế sinh động đó hoàn toàn bác bỏ nhận thức phiến diện, cực đoan, sai trái xem những hạn chế, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước như là khuyết tật bẩm sinh, cố hữu.

3. Giải pháp tiếp tục phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam

Qua hơn 35 năm đổi mới, tình hình đất nước, vị thế, tiềm lực, uy tín của đất nước khác nhiều so với 10 năm trước. Bối cảnh quốc tế cũng có những đổi thay to lớn, nhanh chóng, phức tạp, khó lường. Sự đan xen thuận lợi và khó khăn, thời cơ và thách thức trong bối cảnh mới đặt ra những vấn đề mới, yêu cầu mới, nặng nề, phức tạp hơn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, kể cả việc xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam cả về số lượng và chất lượng. Với tinh thần đó, Đại hội XIII của Đảng khẳng định chủ trương: “Phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh về số lượng và chất lượng, có tinh thần cống hiến cho dân tộc, có chuẩn mực văn hóa, đạo đức tiên bộ và trình độ quản trị, kinh doanh giỏi. Tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo, kinh doanh lành mạnh, cống hiến tài năng. Khuyến khích doanh nhân thực hiện trách nhiệm xã hội và tham gia phát triển xã hội. Tôn vinh, khen thưởng kịp thời, xứng đáng những

doanh nhân có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”¹⁴...

Triển khai thực hiện chủ trương đó cần nhiều giải pháp cụ thể, đồng bộ. Trong đó, theo chúng tôi, cần chú trọng 3 giải pháp đột phá:

Thứ nhất, xây dựng, hoàn thiện môi trường, thể chế chế đầu tư, phát triển đất nước nhanh, bền vững, trước hết là thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, trọng tâm là hệ thống chính sách, pháp luật tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh theo hướng bảo vệ, khuyến khích doanh nghiệp, doanh nhân làm ăn chân chính, đổi mới sáng tạo; ngăn ngừa, thải loại doanh nghiệp, doanh nhân làm ăn phi pháp.

Thứ hai, tổ chức thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật; khẳng định, bảo vệ, tạo điều kiện, khuyến khích, vinh danh, khen thưởng xứng đáng những doanh nghiệp, doanh nhân làm ăn chân chính, có đóng góp lớn đối với xã hội, đất nước; kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm minh những doanh nghiệp, doanh nhân làm ăn phi pháp gây thiệt hại cho đất nước, cộng đồng xã hội, người lao động, người sử dụng hàng hóa, dịch vụ.

Thứ ba, để thực hiện có hiệu quả hai đột phá trên, diện kiến đầu tiên và xuyên suốt là xã hội và bản thân đội ngũ doanh nhân phải nhận thức đúng, đầy đủ, sâu sắc về doanh nhân, về vị trí, vai trò của doanh nhân trong công cuộc đổi mới và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc XHCN. Khởi dậy, khuyến khích, cổ vũ mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, khát vọng làm giàu chân chính trong xã hội. Nhận thức đúng, sâu sắc về quyền lợi và nghĩa vụ, trách nhiệm của doanh nhân, sự gắn bó hữu cơ giữa mục tiêu, khát vọng làm giàu chân chính với trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp và doanh nhân. Khắc phục những nhận thức phiến diện, định kiến; phê phán những nhận thức sai trái, lệch lạc về các thành phần kinh tế, xã hội, trong đó có các bộ phận doanh nhân trong các loại hình doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t. 51, Nxb CTQG, H, 2007, tr. 189.
2. *Sđđ*, t. 55, 2015, tr. 376.
3. *Sđđ*, t. 60, 2016, tr. 243.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 242.
5. *Doanh nhân Việt Nam - Thành quả của công cuộc đổi mới*, <https://dangcongsan.vn/kinh-te/doanh-nhan-viet-nam-thanh-qua-cua-cong-cuoc-doi-moi-565492.html>.
6. Nguyễn Chí Hải: *Nhận diện đội ngũ doanh nhân Việt Nam thế kỷ XXI*, <https://doanhnhansaigon.vn/chan-dung-doanh-nhan/nhan-dien-doi-ngu-doanh-nhan-viet-nam-the-ky-xxi-1096743.html>.
7. Nguyễn Đức Thạc: *Doanh nhân, anh là ai?*, http://www.chungta.com/nd/tu-lieu-tra-cuu/doanh_nhan_anh_la_ai-0.html.
8. Nguyễn Thị Thanh Tâm: *Phân tích thực trạng tinh thần khởi nghiệp của doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ hội nhập*, Tạp chí Công thương, số 4-2018, tr. 136 - 141.
9. Nguyễn Chí Hải: *Nhận diện đội ngũ doanh nhân Việt Nam thế kỷ XXI*, <https://doanhnhansaigon.vn/chan-dung-doanh-nhan/nhan-dien-doi-ngu-doanh-nhan-viet-nam-the-ky-xxi-1096743.html>.
10. *Trả lại bãi biển cho dân: Doanh nghiệp lừng khừng, chính quyền lúng túng*, <https://tuoitre.vn/trai-lai-bai-bien-cho-dan-doanh-nghiep-lung-khung-chinh-quyen-lung-tung-20210320233121126.htm>.
11. Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 3 - 6 - 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về *phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*.
12. Vũ Văn Hà: *Xây dựng, phát huy vai trò của doanh nghiệp nhà nước trong điều kiện hiện nay*, <https://tapchicongsan.org.vn/web/guest/kinh-te/-/2018/820756/xay-dung-phat-huy-vai-tro-cua-doanh-nghiep-nha-nuoc-trong-dieu-kien-hien-nay.aspx>.
13. Phạm Việt Dũng: *Vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước*, <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/ngghien-cu/-/2018/815713/ve-vai-tro-chu-dao-cua-a-kinh-te-nha-nuoc.aspx>.
14. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t. 1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr. 167 - 168.

NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ QUYỀN DÂN SỰ VÀ CHÍNH TRỊ...

Tiếp theo trang 41

2. Khoản 2, Khoản 3, Điều 1, Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành *Phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên Hợp Quốc*.
3. Khoản 1, Điều 2, Hiến pháp năm 2013.
4. Điều 3, Hiến pháp năm 2013.
5. Khoản 1, Điều 2, Hiến pháp năm 2013.
6. Điều 28, Hiến pháp năm 2013.
7. Điều 59, Hiến pháp năm 2013.
8. Điều 6 Hiến pháp 2013 quy định: “Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng dân chủ trực tiếp, bằng dân chủ đại diện thông qua Quốc hội, HĐND và thông qua các cơ quan khác của Nhà nước”.
9. Điều 373, 374... Chương XXIV: Các tội xâm phạm hoạt động tư pháp và Điều 397, 398, 420... Chương XXV: Các tội xâm phạm nghĩa vụ, trách nhiệm của quân nhân và trách nhiệm của người phối thuộc với quân đội trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu của Bộ luật Hình sự 2017 theo văn bản hợp nhất số 01/VBHN-VPQH ngày 10 - 7 - 2017.
10. Khoản 1, Điều 10 Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị 1966 quy định “Những người bị tước tự do phải được đối xử nhân đạo với sự tôn trọng nhân phẩm vốn có của con người”.
11. Cơ chế rà soát định kỳ phổ quát về quyền con người (Universal Periodic Review viết tắt là UPR).
12. *Quan điểm về kết luận và/hoặc khuyến nghị, các cam kết tự nguyện và trả lời của Nhà nước*, 26 - 6 - 2019 (A/HRC/41/7/Add.1), https://www.uprinfo.org/sites/default/files/document/viet_nam/session32_-_january_2019/a_rc_41_7_add.1_e.pdf, truy cập ngày 19 - 8 - 2020.
13. Theo định nghĩa: “Dân trí là trình độ học vấn trung bình của người dân tức là số phần trăm biết đọc, biết viết, số phần trăm có trình độ học vấn trung bình, số phần trăm có trình độ học vấn cao”.
14. Ngày 5 - 9 - 2017, Chính phủ đã phê duyệt *Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân*.
15. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã cho phép 3 cơ sở đào tạo về Quyền con người: Khoa Luật thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội, Học viện KHXH, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.